

Số:129/2023/QĐST-DS

Thành phố Huế, ngày 01 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP QTVN; Địa chỉ trụ sở chính: Phường B.N, Quận 1, TP. HCM; Địa chỉ liên hệ: Phường 25, quận B.T, TP. HCM.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu H, chức vụ: Trung tâm quản lý nợ ngân hàng Bán lẻ 1 (NHBL) – VIB theo giấy ủy quyền số 00632523 ngày 27/01/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP QTVN.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Trần Tiến L, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP QTVN; địa chỉ: 208 N.V.L, quận T.K, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, bà Võ Thị Hằng N; địa chỉ: X.T, phường V.D, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; X.T, phường V.D, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, (Theo giấy ủy quyền

ngày 20/5/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số nợ: Ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị Hằng N công nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP QTVN số tiền gốc và lãi tính đến ngày 24/5/2023 số tiền là: 1.709.325.160 đồng (Một tỷ bảy trăm lẻ chín triệu ba trăm hai mươi lăm một trăm sáu mươi đồng) bao gồm: Nợ gốc: 1.462.790.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 107.039.636 đồng, nợ lãi quá hạn: 70.152. 048 đồng, nợ thẻ tín dụng: 69.343.476 đồng.

2. Về phương thức trả nợ: Vào ngày 24/6/2023 ông Nguyễn Văn H, bà Võ Thị Hằng N phải trả Ngân hàng TMCP QTVN số tiền gốc và lãi tính đến ngày 24/5/2023 số tiền là: 1.709.325.160 đồng (Một tỷ bảy trăm lẻ chín triệu ba trăm hai mươi lăm một trăm sáu mươi đồng) bao gồm: Nợ gốc: 1.462.790.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 107.039.636 đồng, nợ lãi quá hạn: 70.152. 048 đồng, nợ thẻ tín dụng: 69.343.476 đồng và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/5/2023 theo mức lãi suất đã được các bên thoả thuận tại các hợp đồng tín dụng cho đến khi khoản nợ được trả hết.

Trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị Hằng N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP QTVN có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm, cụ thể: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tạo thửa đất số: 128, tờ bản đồ số: 33, địa chỉ: phường T.P, thị xã H.T, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận GCN: CS 00995 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/05/2020, cập nhật thay đổi ngày 25/04/2022 cho ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị Hằng N, tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2516761.22 ngày 09/05/2022, số công chứng 6014, quyển số 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Hồ Phi Hùng công chứng ngày 09/05/2022 và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích đất đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho VIB.

Bất kì sự thay đổi, sửa chữa, nâng cấp nào của ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị Hằng N đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay cho VIB (Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2516761.22 ngày 09/05/2022).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận, bị đơn ông Nguyễn Văn H, Võ Thị Hằng N tự nguyện chịu toàn bộ án phí là: 36.000.000 đồng + 909.325.160 đồng x 3% = 36.000.000 + 27.279.754 đồng/ 2= 31.639.877 đồng (Làm tròn: 31.640.000 đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 30.306.000 đồng tại biên lai số AA/2021/0005774 ngày 05/4/2023 của Chi cục thi hành án thành phố H.

Về chi phí thẩm định: Các đương sự thỏa thuận ông Nguyễn Văn H, bà Võ Thị Hằng N phải chịu 3.000.000 đồng chi phí thẩm định và có nghĩa vụ hoàn trả lại Ngân hàng TMCP QTVN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CCTHADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hương Lan